

Học phần 1 – DL

Câu 1. Đối tượng nghiên cứu của môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh?

- Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam
- Công tác quốc phòng và an ninh
- Quân sự và kỹ năng quân sự cần thiết

Câu 2. Những nội dung nghiên cứu về đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc
- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa
- Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân
- Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại
- Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam
- Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới
- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng
- Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới.

Câu 3. Những nội dung nghiên cứu về công tác quốc phòng và an ninh?

- Phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam
- Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo, đấu tranh phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam
- Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường
- Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông
- Phòng, chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân

phẩm của người khác

- An toàn thông tin và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng
- An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam

Câu 4. Những nội dung nghiên cứu về quân sự và kĩ năng quân sự cần thiết trong môn học?

- Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần
- Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại
- Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội
- Điều lệnh đội ngũ từng người có súng
- Điều lệnh đội ngũ đơn vị
- Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự
- Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao
- Ba môn quân sự phối hợp
- Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK
- Tính năng, cấu tạo và cách sử dụng một số loại lựu đạn thường dùng
- Từng người trong chiến đấu tiến công
- Từng người trong chiến đấu phòng ngự
- Từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới).

Câu 5. Khi tiếp cận với môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cần quán triệt quan điểm nào?

- Quan điểm hệ thống
- Quan điểm lịch sử, logic
- Quan điểm thực tiễn

Câu 6. Yêu cầu sinh viên sau khi học xong chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh là gì?

- Có hiểu biết cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, kiên định với định hướng chủ nghĩa xã hội.
- Nắm được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.

- Thành thạo điều lệnh đội ngũ từng người có súng, biết đội ngũ đơn vị; có hiểu biết chung về các quân binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam; có hiểu biết ban đầu về bản đồ quân sự; biết cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao.
- Thực hiện được kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác, biết sử dụng súng tiểu liên AK, lựu đạn.

Câu 7. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin chỉ ra đặc trưng cơ bản chiến tranh là gì?

Chiến tranh là kết quả của những quan hệ giữa người với người trong xã hội. Nhưng nó không phải là những mối quan hệ giữa người với người nói chung, mà là mối quan hệ giữa những tập đoàn người có lợi ích cơ bản đối lập nhau. Khác với các hiện tượng chính trị - xã hội khác, chiến tranh được thể hiện dưới một hình thức đặc biệt, sử dụng một công cụ đặc biệt đó là bạo lực vũ trang.

Câu 8. Nguồn gốc nảy sinh chiến tranh?

- Nguồn gốc sâu xa (Nguồn gốc kinh tế): sự xuất hiện và tồn tại của chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất
- Nguồn gốc trực tiếp (Nguồn gốc xã hội): sự xuất hiện và tồn tại của giai cấp và đối kháng giai cấp

Câu 9. Bản chất của chiến tranh là gì?

Chiến tranh là sự tiếp tục chính trị bằng những biện pháp khác của các nhà nước và giai cấp nhất định

Câu 10. Nêu mối quan hệ giữa chính trị và chiến tranh?

- Chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục chiến tranh, chính trị chỉ đạo toàn bộ hoặc phần lớn tiến trình và kết cục của chiến tranh, chính trị quy định mục tiêu và điều chỉnh mục tiêu, hình thức tiến hành đấu tranh vũ trang.
- Chiến tranh là một bộ phận, một phương tiện của chính trị, là kết quả phản ánh những cố gắng cao nhất của chính trị.

Câu 11. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin thì chiến tranh tác động đến chính trị như thế nào?

- Chiến tranh tác động trở lại chính trị theo hai hướng tích cực hoặc tiêu cực; hoặc tích cực ở khâu này nhưng lại tiêu cực ở khâu khác.

- Chiến tranh có thể làm thay đổi đường lối, chính sách, nhiệm vụ cụ thể, thậm chí có thể còn thay đổi cả thành phần của lực lượng lãnh đạo chính trị trong các bên tham chiến
- Chiến tranh tác động lên chính trị thông qua việc làm thay đổi về chất tình hình xã hội, nó làm phức tạp hoá các mối quan hệ và làm tăng thêm những mâu thuẫn vốn có trong xã hội có đối kháng giai cấp.
- Chiến tranh có thể đẩy nhanh sự chín muồi của cách mạng hoặc làm mất đi tình thế cách mạng
- Chiến tranh kiểm tra sức sống của toàn bộ chế độ chính trị xã hội.

Câu 12. Bản chất của chủ nghĩa Đế quốc được chủ tịch Hồ Chí Minh xác định như thế nào?

"Con đũa hai vôi", một vôi hút máu nhân dân lao động chính quốc, một vôi hút máu nhân dân lao động thuộc địa.

Câu 13. Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định mục đích cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, như thế nào?

Chiến tranh chính nghĩa để bảo vệ độc lập chủ quyền và thống nhất đất nước.

Câu 14. Tư tưởng Hồ Chí Minh xác định thái độ đối với chiến tranh như thế nào?

Ủng hộ chiến tranh chính nghĩa, phản đối chiến tranh phi nghĩa.

Câu 15. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mục đích sử dụng bạo lực cách mạng đối với chế độ thực dân?

Phải dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền

Câu 16. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh bạo lực cách mạng được tạo bởi những yếu tố nào?

Được tạo bởi sức mạnh của toàn dân, bằng cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

Câu 17. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thời gian nào?

19/12/1946

Câu 18. Chủ nghĩa Mác - Lênin đã chứng minh và khẳng định nguồn gốc ra đời của quân đội như thế nào?

Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và sự phân chia xã hội thành giai cấp đối kháng

Câu 19. Theo quan điểm chủ nghĩa Mac-Lênin, bản chất giai cấp của quân đội phụ thuộc vào yếu tố nào?

Phụ thuộc vào bản chất giai cấp của nhà nước đã tổ chức ra quân đội đó

Câu 20. Trong các nguyên tắc về xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin, nguyên tắc nào quan trọng nhất?

Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản là nguyên tắc quan trọng nhất

Câu 21. "Phát triển hài hòa các quân binh chủng" là nguyên tắc xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin?

Đúng

Câu 22. Lênin khẳng định yếu tố giữ vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội là gì?

Yếu tố chính trị tinh thần giữ vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội

Câu 23. Câu nói. "Trong mọi cuộc chiến tranh rồi cuộc thắng lợi đều phụ thuộc vào tinh thần của quần chúng đang đổ máu trên chiến trường..." là của ai?

Vladimir Ilyich Lenin

Câu 24. Hồ Chí Minh khẳng định sự ra đời của quân đội nhân dân Việt Nam như thế nào?

Là một tất yếu, là vấn đề có tính quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc

Câu 25. Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập vào ngày, tháng, năm nào?

Ngày 22 - 12 - 1944

Câu 26. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất giai cấp nào?

Giai cấp công nhân

Câu 27. Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất của giai cấp công nhân đồng thời có tính chất nào?

Tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc

Câu 28. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định Quân đội nhân dân Việt Nam có những nhiệm vụ gì?

- Xây dựng một đội quân ngày càng hùng mạnh và sẵn sàng chiến đấu
- Thiết thực tham gia lao động sản xuất góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội

Câu 29. Yếu tố nào đóng vai trò quyết định tạo nên sức mạnh

chiến đấu của Quân đội ta?

Vì nó là một Quân đội nhân dân do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục.

Câu 30. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định Quân đội nhân dân Việt Nam có những nhiệm vụ gì?

Giống câu 28

Câu 31. Ba chức năng cơ bản của Quân đội nhân dân Việt Nam gồm những chức năng nào?

- Là đội quân chiến đấu
- Là đội quân công tác
- Là đội quân sản xuất

Câu 32. Nêu quan điểm một của chủ nghĩa Mác - Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một tất yếu khách quan

Câu 33. Nêu quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa?

- Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một tất yếu khách quan
- Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là nghĩa vụ, trách nhiệm của toàn dân tộc, toàn thể giai cấp công nhân và nhân dân lao động
- Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, phải thường xuyên tăng cường tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội
- Đảng Cộng sản lãnh đạo mọi mặt sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Câu 34. Câu nói nổi tiếng của Bác Hồ với Đại đoàn Quân tiên phong trong lần về thăm Đền Hùng năm 1954 như thế nào?

"Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước"

Câu 35. Một trong những tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa?

- Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một tất yếu khách quan
- Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi công dân
- Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, cả nước, kết hợp với sức mạnh thời đại
- Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc

Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Câu 36. Một trong những tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa?

Giống câu 35

Câu 37. Theo quan điểm của Lênin, muốn xóa bỏ chiến tranh phải làm gì?

Muốn xóa bỏ chiến tranh phải xóa bỏ nguồn gốc sinh ra nó

Câu 38. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân có vị trí như thế nào?

Xây dựng nền quốc phòng, an ninh nhân dân vững mạnh là tạo ra sức mạnh để ngăn ngừa, đẩy lùi, đánh bại mọi âm mưu, hành động xâm hại đến mục tiêu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng ta đã khẳng định: “Trong khi đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta không một chút lơ lửng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, luôn luôn coi trọng quốc phòng - an ninh, coi đó là nhiệm vụ chiến lược gắn bó chặt chẽ”.

Câu 39. Các đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân?

- Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng
- Đó là nền quốc phòng, an ninh vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành
- Đó là nền quốc phòng, an ninh có sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành
- Nền quốc phòng, an ninh nhân dân được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại
- Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt với nền an ninh nhân dân

Câu 40. Đặc trưng mang tính truyền thống của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân?

Đó là nền quốc phòng, an ninh vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành

Câu 41. “Tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” là mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân?

Đúng

Câu 42. Nhiệm vụ về xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh được xác định như thế nào?

Xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh là xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu của quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 43. Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là gì?

Xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN

Câu 44. Xây dựng tiềm lực của nền quốc phòng, an ninh cần tập trung vào những lĩnh vực nào?

Tiềm lực chính trị, tinh thần; tiềm lực kinh tế; tiềm lực khoa học, công nghệ; tiềm lực quân sự, an ninh

Câu 45. Yêu cầu xây dựng khu vực phòng thủ trong nội dung xây dựng thể trận thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là gì?

Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) tạo nền tảng của thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

Câu 46. Tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng - an ninh biểu hiện như thế nào?

Tiềm lực chính trị, tinh thần được biểu hiện ở năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước; ý chí, quyết tâm của nhân dân, của các lực lượng vũ trang nhân dân sẵn sàng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, tình huống.

Câu 47. Các nội dung xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân?

- Phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh kết hợp với vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư theo nguyên tắc bảo vệ đi đôi với xây dựng đất nước
- Xây dựng hậu phương, tạo chỗ dựa vững chắc cho thể trận quốc phòng, an ninh
- Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) tạo nền tảng của thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- Triển khai các lực lượng trong thể trận; tổ chức phòng thủ dân sự, kết hợp cải tạo địa hình với xây dựng hạ tầng và các công trình quốc phòng, an ninh.

Câu 48. Lực lượng quốc phòng, an ninh bao gồm những lực lượng nào?

- Quân đội nhân dân

- Công an nhân dân
- Dân quân tự vệ

Câu 49. Tiềm lực quân sự, an ninh là gì?

Là khả năng về vật chất và tinh thần có thể huy động tạo thành sức mạnh phục vụ cho nhiệm vụ quân sự, an ninh, cho chiến tranh.

Câu 50. Tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân là gì?

Là khả năng về chính trị, tinh thần có thể huy động tạo nên sức mạnh để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Câu 51. Tiềm lực quốc phòng, an ninh nào giữ vai trò nền tảng?

Tiềm lực chính trị tinh thần

Câu 52. Nội dung xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là gì?

- Xây dựng tình yêu quê hương đất nước, niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lí của nhà nước, đối với chế độ xã hội chủ nghĩa.
- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.
- Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao cảnh giác cách mạng; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- Thực hiện tốt giáo dục quốc phòng, an ninh.

Câu 53. Tiềm lực kinh tế của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là gì?

Là khả năng về kinh tế của đất nước có thể khai thác, huy động nhằm phục vụ cho quốc phòng, an ninh.

Câu 54. Tiềm lực nào tạo nên sức mạnh vật chất cho nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân?

Tiềm lực kinh tế

Câu 55. Nội dung xây dựng tiềm lực kinh tế của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là gì?

- Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ
- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh; phát triển công nghiệp quốc phòng, trang bị kĩ thuật hiện đại cho quân đội và công an.
- Kết hợp xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế với cơ sở hạ tầng

quốc phòng; không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho các lực lượng vũ trang nhân dân.

- Có kế hoạch chuyển sản xuất từ thời bình sang thời chiến và duy trì sự phát triển của nền kinh tế.

Câu 56. Những nội dung cần tập trung thực hiện để xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh?

- Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện.
- Giảm quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước với quá trình tăng cường vũ khí trang bị cho các lực lượng vũ trang nhân dân
- Xây dựng đội ngũ cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.
- Bố trí lực lượng luôn đáp ứng yêu cầu chuẩn bị đất nước về mọi mặt, sẵn sàng động viên thời chiến
- Tăng cường nghiên cứu khoa học quân sự, nghệ thuật quân sự trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc hiện nay và nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng.

Câu 57. Mục tiêu xây dựng tiềm lực khoa học công nghệ của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được xác định thế nào?

Tạo nên khả năng về khoa học, công nghệ của quốc gia có thể khai thác, huy động phục vụ cho quốc phòng, an ninh

Câu 58. Tiềm lực nào là nhân tố cơ bản biểu hiện tập trung, trực tiếp sức mạnh quốc phòng, an ninh?

Tiềm lực quân sự, an ninh

Câu 59. Các nội dung xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh?

Giống câu 56

Câu 60. Khái niệm thế trận quốc phòng, an ninh?

Thế trận quốc phòng, an ninh là sự tổ chức, bố trí lực lượng, tiềm lực mọi mặt của đất nước và của toàn dân trên toàn bộ lãnh thổ theo yêu cầu của quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 61. Các nội dung xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh?

Giống câu 47

Câu 62. Các biện pháp chủ yếu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay?

- Luôn luôn thực hiện tốt giáo dục quốc phòng - an ninh
- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lí của Nhà nước,

trách nhiệm triển khai thực hiện của các cơ quan, tổ chức và nhân dân đối với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Câu 63. Đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh xuất phát từ đâu?

Lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân

Câu 64. Mục đích của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN?

- Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nền văn hoá;
- Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ Xã hội chủ nghĩa;
- Bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;
- Bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc;
- Bảo vệ an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội và nền văn hoá;
- Giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng Xã hội chủ nghĩa

Câu 65. Quá trình sử dụng tiềm lực của đất nước tiến hành chiến tranh nhân dân nhằm mục đích gì?

Đánh bại ý đồ xâm lược lật đổ của kẻ thù đối với cách mạng nước ta.

Câu 66. Đối tượng tác chiến của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN?

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động có hành động phá hoại, xâm lược, lật đổ cách mạng

Câu 67. “Đánh nhanh, thắng nhanh, kết hợp tiến công quân sự từ bên ngoài vào với hành động bạo loạn lật đổ từ bên trong” là âm mưu, thủ đoạn chủ yếu của kẻ thù khi xâm lược nước ta?

Đúng

Câu 68. Ưu thế tuyệt đối của địch khi xâm lược nước ta là gì?

Sức mạnh quân sự, kinh tế và tiềm lực khoa học công nghệ

Câu 69. Những điểm yếu của địch khi tiến hành chiến tranh xâm lược?

- Bị nhân loại phản đối
- Dân tộc ta có truyền thống yêu nước, chống xâm lược, chắc chắn sẽ làm cho chúng bị tổn thất nặng nề, đánh bại xâm lược của địch.
- Địa hình thời tiết nước ta phức tạp khó khăn cho địch sử dụng phương tiện, lực lượng

Câu 70. Tính chất của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN?

- Là cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, lấy lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam
- Là cuộc chiến tranh chính nghĩa, tự vệ cách mạng, nhằm bảo vệ độc lập tự do của dân tộc, bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ Xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân và mọi thành quả của cách mạng.
- Là cuộc chiến tranh mạng tính hiện đại (hiện đại về vũ khí, trang bị, tri thức và nghệ thuật quân sự).

Câu 71. Đặc điểm về cường độ của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc?

Chiến tranh diễn ra khẩn trương, quyết liệt phức tạp ngay từ đầu và trong suốt quá trình chiến tranh

Câu 72. Vị trí quan điểm toàn dân đánh giặc của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc?

Đây là quan điểm cơ bản xuyên suốt, thể hiện tính nhân dân sâu sắc trong chiến tranh. Khẳng định, đây là cuộc chiến tranh của dân, do dân và vì dân với tinh thần đầy đủ nhất. Là điều kiện để phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp trong cuộc chiến tranh.

Câu 73. Trong tiến hành chiến tranh toàn diện, mặt trận đấu tranh nào là chủ yếu?

Quân sự

Câu 74. Quan điểm của Đảng về chuẩn bị cho chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc?

- Phải chuẩn bị mọi mặt trên cả nước cũng như từng khu vực đủ sức đánh được lâu dài, ra sức tạo thời cơ, nắm vững thời cơ, chủ động đối phó và giành thắng lợi trong thời gian cần thiết
- Kiên quyết ngăn chặn địch không cho chúng mở rộng để thu

hẹp không gian của chiến tranh. Mặt khác cũng phải chuẩn bị sẵn sàng để thắng địch trong điều kiện chiến tranh mở rộng.

Câu 75. Để tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện cần thực hiện biện pháp gì?

- Tăng cường giáo dục quốc phòng cho mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ nói chung và sinh viên nói riêng.
- Không ngừng chăm lo xây dựng các lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đặc biệt là chất lượng chính trị.
- Không ngừng nghiên cứu nghệ thuật quân sự, nghiên cứu các cuộc chiến tranh gần đây ở trên thế giới để phát triển nghệ thuật quân sự lên một tầm cao mới. Xây dựng tỉnh (thành phố) thành khu vực phòng thủ vững chắc...

Câu 76. Các nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là gì?

- Tổ chức thể trận chiến tranh nhân dân
- Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân.
- Phối hợp chặt chẽ chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào và bạo loạn lật đổ từ bên trong

Câu 77. Khái niệm thể trận chiến tranh nhân dân?

Là sự tổ chức bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh và hoạt động tác chiến.

Câu 78. Cách bố trí thể trận chiến tranh nhân dân trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc?

Thể trận chiến tranh bố trí rộng trên cả nước nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm. Xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh toàn diện, có khả năng độc lập tác chiến, đồng thời phối hợp với bộ đội chủ lực và đơn vị bạn đánh địch, liên tục dài ngày, liên kết thành thể trận làng nước.

Câu 79. Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân gồm?

Gồm 3 thứ quân làm nòng cốt

Câu 80. Lực lượng toàn dân đánh giặc được tổ chức chặt chẽ thành các lực lượng?

Lực lượng quần chúng rộng rãi và lực lượng quân sự

Câu 81. Lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc, bao gồm?

Tác chiến của lực lượng vũ trang địa phương với tác chiến của các binh đoàn chủ lực

Câu 82. Lực lượng vũ trang nhân dân bao gồm các tổ chức nào?

Các tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quản lý

Câu 83. Lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân gồm?

- Quân đội nhân dân
- Công an nhân dân
- Dân quân tự vệ

Câu 84. Trách nhiệm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân thuộc về?

Đảng cộng sản Việt Nam

Câu 85. "Tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới." là thách thức lớn tác động đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hiện nay?

Đúng

Câu 86. Thực trạng về trang bị của lực lượng vũ trang nhân dân hiện nay?

Còn lạc hậu và thiếu đồng bộ

Câu 87. Quan điểm, nguyên tắc cơ bản nhất trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hiện nay là gì?

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với lực lượng vũ trang nhân dân

Câu 88. Nguyên tắc Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân là gì?

"Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt"

Câu 89. Các quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới?

- Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với lực lượng vũ trang nhân dân
- Tự lực tự cường xây dựng lực lượng vũ trang
- Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở.
- Bảo đảm lực lượng vũ trang nhân dân luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi.

Câu 90. Các quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ

trang nhân dân trong thời kỳ mới?

Giống 89

Câu 91. Các quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới?

Giống 89

Câu 92. Phương hướng xây dựng quân đội, công an nhân dân trong giai đoạn hiện nay?

- Xây dựng Quân đội nhân dân theo hướng cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại
- Xây dựng lực lượng dự bị động viên
- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

Câu 93. Khái niệm chính quy trong phương hướng xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân?

Là thực hiện thống nhất về mọi mặt (tổ chức, biên chế, trang bị). Dựa trên những chế độ, điều lệnh quy định, đưa mọi hoạt động của quân đội vào nề nếp. Nhằm thống nhất ý chí và hành động về chính trị, tư tưởng và tổ chức của mọi quân nhân, để tăng cường sức mạnh chiến đấu tổng hợp của quân đội.

Câu 94. "Chăm lo xây dựng, củng cố các tổ chức chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân nhân dân vững mạnh." là một nội dung xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân về chính trị?

Đúng

Câu 95. Nội dung quan trọng nhất trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân về chính trị là gì?

Coi trọng xây dựng chất lượng, lấy chất lượng chính trị làm cơ sở

Câu 96. Quan điểm bảo đảm lực lượng vũ trang nhân dân luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi, phản ánh điều gì?

Phản ánh chức năng, nhiệm vụ chủ yếu cơ bản, thường xuyên của lực lượng vũ trang nhân dân nhân dân

Câu 97. Vấn đề cơ bản hàng đầu trong nhiệm vụ xây dựng quân đội của Đảng trong mọi giai đoạn cách mạng là gì?

Xây dựng quân đội cách mạng

Câu 98. Các biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân?

- Chấn chỉnh tổ chức biên chế lực lượng vũ trang nhân dân.
- Nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục, xây dựng và phát triển khoa học quân sự Việt Nam.

- Từng bước giải quyết yêu cầu về vũ khí, trang bị kỹ thuật của lực lượng vũ trang nhân dân.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang nhân dân có phẩm chất, năng lực tốt.
- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chính sách của Đảng, nhà nước đối với lực lượng vũ trang nhân dân

Câu 99. Quá trình “từng bước” hiện đại hóa lực lượng vũ trang nhân dân được hiểu như thế nào?

Nghĩa là phải dần dần bằng khả năng của nền kinh tế và trình độ khoa học của đất nước

Câu 100. Chiến lược bảo vệ Tổ quốc của Ban chấp hành TW Đảng Khoá IX, xác định phương hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân như thế nào?

Tập trung xây dựng lực lượng quân đội, công an có bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và nhân dân. Với tổ chức, biên chế, mức tăng đầu tư ngân sách hợp lý, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ trực tiếp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Câu 101. Khái niệm kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh?

Là hoạt động tích cực, chủ động của Nhà nước và nhân dân trong việc gắn kết chặt chẽ hoạt động kinh tế- xã hội, quốc phòng - an ninh trong một chỉnh thể thống nhất trên phạm vi cả nước cũng như ở từng địa phương, thúc đẩy nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 102. Yếu tố suy đến cùng quyết định tổ chức biên chế của lực lượng vũ trang là gì?

Kinh tế

Câu 103. Các yếu tố về kinh tế quyết định quốc phòng, an ninh?

Đúng và ngược lại

Câu 104. Những biểu hiện của mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau của kinh tế đối với quốc phòng, an ninh?

Kinh tế là yếu tố suy cho đến cùng quyết định đến quốc phòng - an ninh; ngược lại, quốc phòng - an ninh cũng có tác động tích cực trở lại với kinh tế, bảo vệ và tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế phát triển.

Câu 105. Ai đã khẳng định. “Không có gì phụ thuộc vào kinh tế tiên quyết hơn là chính quân đội và hạm đội”?

Ph.Ăngghen

Câu 106. Câu nói. “Thắng lợi hay thất bại của chiến tranh đều phụ thuộc vào điều kiện kinh tế,...” là của ai?

Ph.Ăngghen

Câu 107. Các tác động quyết định của kinh tế đối với quốc phòng - an ninh?

- Quyết định đến bản chất của quốc phòng an ninh.
- Quyết định đến việc cung cấp cơ sở vật chất kĩ thuật, nhân lực cho hoạt động quốc phòng - an ninh.
- Quyết định đến việc cung cấp số lượng, chất lượng nguồn nhân lực cho quốc phòng, an ninh, qua đó quyết định đến tổ chức biên chế của lực lượng vũ trang ; quyết định đến đường lối chiến lược quốc phòng - an ninh.

Câu 108. Những tác động tích cực của quốc phòng - an ninh đối với kinh tế?

- Quốc phòng - an ninh vững mạnh sẽ tạo môi trường hoà bình, ổn định lâu dài, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế – xã hội.
- Quá trình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng – an ninh trong thời bình, ở mức độ nhất định cũng có tác dụng kích thích kinh tế phát triển.
- Tiêu dùng cho hoạt động quốc phòng, an ninh sẽ tạo ra thị trường tiêu thụ sản phẩm của nền kinh tế

Câu 109. Những tác động tiêu cực của hoạt động quốc phòng, an ninh đối với kinh tế là?

- Tiêu dùng cho hoạt động quốc phòng, an ninh đặt ra cho nền kinh tế phải sản xuất ra sản phẩm, hoặc thông qua mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nó
- Hoạt động quốc phòng, an ninh tiêu tốn đáng kể một phần nguồn nhân lực, vật lực, tài chính của xã hội.
- Hoạt động quốc phòng - an ninh còn ảnh hưởng đến đường lối phát triển kinh tế, cơ cấu kinh tế.
- Hoạt động quốc phòng - an ninh còn có thể dẫn đến huỷ hoại môi trường sinh thái, để lại hậu quả nặng nề cho kinh tế, nhất là khi chiến tranh xảy ra.

Câu 110. Có nhất thiết phải kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh?

Có, là một tất yếu khách quan

Câu 111. Kế sách “Động vi binh tĩnh vi dân” của ông cha ta có nghĩa là gì?

Khi đất nước có chiến tranh thì làm người lính, khi đất nước bình yên thì làm người dân xây dựng kinh tế

Câu 112. Những chủ trương của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược?

- Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, vừa chiến đấu, vừa tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm
- Vừa thực hiện phát triển kinh tế ở địa phương vừa tiến hành chiến tranh nhân dân rộng khắp
- Xây dựng làng kháng chiến, địch đến thì đánh, địch lui ta lại tăng gia sản xuất.

Câu 113. Những nội dung cơ bản của việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh?

- Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế- xã hội
- Kết hợp phát triển kinh tế- xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh trong phát triển các vùng lãnh thổ
- Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu
- Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc
- Kết hợp trong hoạt động đối ngoại

Câu 114. Sự kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong chiến lược phát triển kinh tế được thể hiện ở những việc nào?

- Hoạch định mục tiêu phát triển quốc gia
- Huy động nguồn lực
- Lựa chọn và thực hiện các giải pháp chiến lược.

Câu 115. Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh theo vùng lãnh thổ nhằm mục đích gì?

Nhằm tạo ra thể bố trí chiến lược mới cả về kinh tế lẫn quốc phòng, an ninh trên từng vùng lãnh thổ, trên địa bàn tỉnh, thành phố, theo ý đồ phòng thủ chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam vững trên toàn cục và mạnh ở từng trọng điểm.

Câu 116. “Kết hợp xây dựng các cơ sở, kinh tế vững mạnh toàn

diện, rộng khắp với xây dựng các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu cần, kĩ thuật và hậu phương vững chắc cho ... ” là một nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh ở các vùng lãnh thổ?

Đúng, đó là nội dung số 5

Câu 117. “Kết hợp chặt chẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế với kết cấu hạ tầng của nền quốc phòng toàn dân” là nội dung kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh ở các vùng kinh tế trọng điểm?

Đúng, đó là vấn đề số 2

Câu 118. “Phải quan tâm đầu tư phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh ở các vùng cửa khẩu, các vùng giáp biên giới với các nước.” là một nội dung kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh ở vùng núi biên giới?

Đúng, đó là nội dung số 1

Câu 119. Các nội dung cần tập trung kết hợp kinh tế, xã hội với quốc phòng, an ninh ở vùng núi, biên giới?

- Phải quan tâm đầu tư phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh ở các vùng cửa khẩu, các vùng giáp biên giới với các nước.
- Phải tổ chức tốt việc định canh, định cư tại chỗ và có chính sách phù hợp để động viên, điều chỉnh dân số từ các nơi khác đến vùng núi biên giới
- Tập trung xây dựng các xã trọng điểm về kinh tế và quốc phòng, an ninh. Trước hết, cần tập trung xây dựng phát triển hệ thống hạ tầng cơ sở, mở mới và nâng cấp các tuyến đường dọc, ngang, các tuyến đường vành đai kinh tế.
- Thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo, chương trình 135 về phát triển kinh tế - xã hội đối với các xã nghèo
- Đối với những nơi có địa thế quan trọng, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, cần kết hợp mọi nguồn lực, mọi lực lượng của cả Trung ương và địa phương để cùng lo, cùng làm.
- Đặc biệt với các địa bàn chiến lược trọng yếu dọc sát biên giới, cần có chính sách động viên và sử dụng lực lượng vũ trang, lực lượng quân đội làm nòng cốt xây dựng các khu kinh tế quốc phòng, hoặc các khu quốc phòng – kinh tế, nhằm tạo thế và lực mới cho phát triển kinh tế xã hội và tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh.

Câu 120. Các nội dung cần tập trung trong kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh ở vùng biển đảo?

- Tập trung trước hết vào xây dựng, hoàn thiện chiến lược phát triển kinh tế và xây dựng thể trận quốc phòng, an ninh bảo vệ biển, đảo trong tình hình mới, làm cơ sở cho việc thực hiện kết hợp kinh tế xã hội với quốc phòng, an ninh một cách cơ bản, toàn diện, lâu dài.
- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch từng bước đưa dân ra vùng ven biển và các tuyến đảo gần trước để có lực lượng xây dựng căn cứ hậu phương, trụ bám phát triển kinh tế và bảo vệ biển, đảo một cách vững chắc, lâu dài.
- Nhà nước phải có cơ chế chính sách thoả đáng động viên, khích lệ dân ra đảo trụ bám làm ăn lâu dài.
- Phát triển các loại hình dịch vụ trên biển, đảo, tạo điều kiện cho dân bám trụ, sinh sống, làm ăn
- Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện mở rộng liên kết làm ăn kinh tế ở vùng biển, đảo thuộc chủ quyền nước ta với các nước phát triển, nhằm tạo ra các đối tác đan xen lợi ích và đối tượng chống lại sự lấn lướt của các nước lớn. Thông qua đó, vừa thể hiện chủ quyền của nước ta, vừa hạn chế âm mưu bành trướng lấn chiếm biển đảo của các thế lực thù địch, tạo thế và lực để giải quyết hoà bình các tranh chấp trên biển, đảo.
- Chú trọng đầu tư phát triển chương trình đánh bắt xa bờ, thông qua đó xây dựng lực lượng dân quân biển, các hải đoàn tự vệ của ngành Hàng hải, Cảnh sát biển, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn kịp thời những hoạt động vi phạm chủ quyền biển, đảo của nước ta,... Xây dựng một số đơn vị kinh tế - quốc phòng mạnh trên biển, đảo để làm nòng cốt cho phát triển kinh tế biển và tạo thế bảo vệ biển, đảo vững chắc.
- Xây dựng phương án đối phó với các tình huống có thể xảy ra ở vùng biển, đảo nước ta. Mạnh dạn đầu tư xây dựng lực lượng nòng cốt và thể trận phòng thủ trên biển, đảo, trước hết là phát triển và hiện đại hoá lực lượng Hải Quân nhân dân Việt Nam để đủ sức mạnh canh giữ, bảo vệ vùng biển, đảo.

Câu 121. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh đối với vùng biển đảo?

Việc quan tâm thực hiện sự kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên vùng biển, đảo là đòi hỏi bức bách và rất quan trọng cả trước mắt cũng như lâu dài, nhằm nhanh chóng tạo ra thế và lực đủ sức bảo vệ, làm chủ toàn diện vùng biển, đảo, góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế biển phát triển nhanh làm giàu cho Tổ quốc

Câu 122. Ngày 15-3-1961 nhân dịp đến thăm bộ đội hải quân lần thứ hai, Bác Hồ đã căn dặn gì?

Bờ biển ta có vị trí rất quan trọng. Vì vậy, nhiệm vụ của Hải quân trước mắt cũng như lâu dài rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Phải biết tìm ra cách đánh phù hợp với điều kiện con người, địa hình bờ biển nước ta và vũ khí trang bị mình có. Hải quân ta phải học tập kinh nghiệm chiến đấu hiện đại nhưng không được quên truyền thống đánh giặc xa xưa kia của tổ tiên

Câu 123. Các nhà máy công nghiệp quốc phòng trong thời bình có nhiệm vụ gì?

Ngoài việc sản xuất ra hàng quân sự phải tham gia sản xuất hàng dân sự chất lượng cao, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu

Câu 124. Các nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực công nghiệp?

- Kết hợp ngay từ khâu quy hoạch bố trí các đơn vị kinh tế của ngành công nghiệp. Bố trí một cách hợp lý trên các vùng lãnh thổ, quan tâm đến vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế kém phát triển, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.
- Tập trung đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp liên quan đến quốc phòng như cơ khí, chế tạo, điện tử, công nghiệp, điện tử kĩ thuật cao, luyện kim, hoá chất, đóng tàu để vừa đáp ứng nhu cầu trang bị cơ giới cho nền kinh tế, vừa có thể sản xuất ra một số sản phẩm kĩ thuật công nghệ cao phục vụ quốc phòng, an ninh.
- Phát triển công nghiệp quốc gia theo hướng mỗi nhà máy, xí nghiệp vừa có thể sản xuất hàng dân dụng, vừa có thể sản xuất hàng quân sự. Kết hợp trong đầu tư nghiên cứu, sáng chế, chế tạo, sản xuất các mặt hàng có tính lưỡng dụng cao trong các nhà máy và ở một số cơ sở công nghiệp nặng.
- Các nhà máy công nghiệp quốc phòng trong thời bình, ngoài việc sản xuất ra hàng quân sự phải tham gia sản xuất hàng dân sự chất lượng cao, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất

khẩu.

- Mở rộng liên doanh, liên kết giữa ngành công nghiệp nước ta (bao gồm cả công nghiệp quốc phòng) với công nghiệp của các nước tiên tiến trên thế giới; ưu tiên những ngành, lĩnh vực có tính lưỡng dụng cao
- Thực hiện chuyển giao công nghệ hai chiều, từ công nghiệp quốc phòng vào công nghiệp dân dụng và ngược lại
- Phát triển hệ thống phòng không công nghiệp và phát triển lực lượng tự vệ để bảo vệ các nhà máy, xí nghiệp trong cả thời bình và thời chiến
- Xây dựng kế hoạch động viên công nghiệp quốc gia phục vụ thời chiến; thực hiện dự trữ chiến lược các nguyên, nhiên, vật liệu quý hiếm cho sản xuất quân sự.

Câu 125. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực công nghiệp là?

Giống 124

Câu 126. "Phải đẩy mạnh phát triển trồng rừng gắn với công tác định canh định cư, xây dựng các cơ sở chính trị vững chắc." là một nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trong các lĩnh vực lâm nghiệp?

Đúng, đó là vấn đề 4

Câu 127. "Xây dựng kế hoạch động viên giao thông vận tải cho thời chiến." là một nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực giao thông vận tải?

Đúng, đó là vấn đề 8

Câu 128. Kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực xây dựng cơ bản có yêu cầu gì trong xây dựng công trình?

- Khi xây dựng bất cứ công trình nào, ở đâu, quy mô nào cũng phải tính đến yếu tố tự bảo vệ và có thể chuyển hoá phục vụ được cả cho quốc phòng, an ninh, cho phòng thủ tác chiến và phòng thủ dân sự.
- Khi xây dựng các thành phố đô thị, phải gắn với các khu vực phòng thủ địa phương, phải xây dựng các công trình ngầm (nhà cao tầng có tầng ngầm, giao thông có đường giao thông ngầm).
- Khi xây dựng các khu công nghiệp tập trung, các nhà máy, xí nghiệp lớn, quan trọng đều phải tính đến khả năng bảo vệ và di dời khi cần thiết. Nếu điều kiện cho phép, phải biết tận dụng các địa hình, địa vật sẵn có để tăng tính bảo vệ cho

công trình. Hạn chế xâm phạm các địa hình có giá trị về phòng thủ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

- Đối với các xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, cần kết hợp trong nghiên cứu sáng chế, chế tạo những vật liệu siêu bền, có khả năng chống xuyên, chống mìn, chống bức xạ, để vận chuyển phục vụ xây dựng các công trình phòng thủ, công sự trận địa của lực lượng vũ trang và của khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố.
- Khi cấp phép đầu tư xây dựng cho các đối tác nước ngoài, phải có sự tham gia ý kiến của cơ quan quân sự có thẩm quyền.

Câu 129. “Coi trọng giáo dục bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài của đất nước, đáp ứng ... Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng,...” là một nội dung kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục?

Đúng, đó là nội dung 3

Câu 130. Các nội dung kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực y tế?

- Phối hợp, kết hợp chặt chẽ giữa ngành y tế dân sự với y tế quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng, trong đào tạo nguồn nhân lực, trong khám chữa bệnh cho nhân dân, bộ đội và cho người nước ngoài.
- Xây dựng mô hình quân dân y kết hợp trên các địa bàn, đặc biệt là ở miền núi, biên giới, hải đảo.
- Xây dựng kế hoạch động viên y tế dân sự cho quân sự khi có chiến tranh xảy ra.
- Phát huy vai trò của y tế quân sự trong phòng chống, khám chữa bệnh cho nhân dân thời bình và thời chiến.

Câu 131. Tổ chức biên chế và bố trí lực lượng vũ trang trong kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc phải phù hợp với điều gì?

Phải phù hợp với điều kiện kinh tế và nhu cầu phòng thủ đất nước.

Câu 132. Tổ chức biên chế và bố trí lực lượng vũ trang phải đạt yêu cầu gì?

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất kĩ thuật trong huấn luyện, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang
- Khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của quân đội,

công an cho phát triển kinh tế xã hội. Xây dựng, phát triển các khu kinh tế quốc phòng, các khu quốc phòng kinh tế trên các địa bàn miền núi biên giới, giúp đỡ nhân dân địa phương ổn định sản xuất, đời sống, phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Tận dụng khả năng của công nghiệp quốc phòng trong thời bình để sản xuất hàng hoá dân sự phục vụ dân sinh và xuất khẩu. Thành lập các tổ, đội công tác trên từng lĩnh vực đưa về giúp đỡ các xã vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng cũ phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh...

- Phát huy tốt vai trò tham mưu của các cơ quan quân sự, công an các cấp trong việc thẩm định, đánh giá các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư có vốn nước ngoài

Câu 133. Nguyên tắc mở rộng hoạt động đối ngoại trong kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh?

Phải hướng vào việc phục vụ cho phát triển kinh tế trong nước; đồng thời phải giữ vững nguyên tắc tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực trong mở rộng quan hệ đối ngoại.

Câu 134. Mục tiêu chung của mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế là gì?

Giữ vững môi trường hoà bình, tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tận dụng ngoại lực, phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế quốc tế, bảo đảm giữ vững độc lập, tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc và an ninh quốc gia, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường.

Câu 135. Các giải pháp để thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh?

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lí nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh
- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh cho các đối tượng
- Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong thời

kì mới

- Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong tình hình mới
- Củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng, an ninh các cấp

Câu 136. Đối tượng bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh?

Phải phổ cập kiến thức quốc phòng – an ninh cho toàn dân nhưng trước hết phải tập trung vào đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp, các bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, cơ sở

Câu 137. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong lĩnh vực công nghiệp với quốc phòng, an ninh?

Giống câu 124

Câu 138. Việt Nam có vị trí như thế nào ở khu vực Đông Nam Á và biển Đông?

Có vị trí chiến lược quan trọng ở khu vực Đông Nam Á và biển Đông, có hệ thống giao thông đường bộ, đường biển, đường sông, đường không, bảo đảm giao lưu trong khu vực Châu Á và thế giới thuận lợi.

Câu 139. Thời gian hơn 1000 năm Bắc thuộc của nước ta được tính như thế nào?

Từ năm 179 trước công nguyên đến năm 938

Câu 140. Cuộc chiến tranh nào được xem là cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên của dân tộc ta?

Cuộc kháng chiến chống quân Tần.

Câu 141. Cuộc khởi nghĩa đầu tiên trong thời kỳ bắc thuộc diễn ra vào năm nào? Do ai lãnh đạo?

Cuộc khởi nghĩa của hai bà Trưng vào mùa xuân năm 40

Câu 142. Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ hai vào thời gian nào?

1075 – 1407

Câu 143. Ba lần kháng chiến chống quân Mông- Nguyên của nhà Trần vào thời gian nào?

- Cuộc kháng chiến lần thứ nhất vào năm 1258
- Cuộc kháng chiến lần thứ hai vào năm 1285

- Cuộc kháng chiến lần thứ ba vào năm 1287 – 1288

Câu 144. Nguyên nhân làm cho cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà HỒ thất bại là gì?

- Trong tác chiến, nhà HỒ quá thiên về phòng thủ, coi đó là phương thức cơ bản, dẫn đến sai lầm về chỉ đạo chiến lược
- Không phát động được toàn dân đánh giặc, tổ chức phản công chiến lược không đúng thời cơ, bị tổn thất nặng, nên bị thất bại.

Câu 145. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và chiến tranh giải phóng dân tộc do Lê Lợi và Nguyễn Trãi lãnh đạo diễn ra vào thời gian nào?
1418 – 1427

Câu 146. Tư tưởng chỉ đạo tác chiến trong tiến hành chiến tranh của ông cha ta là?

Tư tưởng tiến công

Câu 147. Hiểu thế nào về kế sách “Tiên phát chế nhân” của Lý Thường Kiệt?

Ra tay trước để khống chế kẻ địch, đẩy kẻ địch vào thế bị động

Câu 148. Nêu những nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta?

- Nghệ thuật chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc
- Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh
- Nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao và binh vận

Câu 149. Tại sao ông cha ta dùng nghệ thuật “lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh”?

Cha ông ta đã sớm xác định đúng về sức mạnh trong chiến tranh, đó là: sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố, chứ không thuần túy là sự so sánh, hơn kém về quân số, vũ khí của mỗi bên tham chiến.

Câu 150. Cách đánh “vây thành để diệt viện” được thực hiện trong cuộc khởi nghĩa nào?

Vây ép, cô lập hoàn toàn địch trong thành, buộc chúng phải kéo viện binh chiến lược để giải cứu, tạo điều kiện cho ta tiêu diệt lớn lực lượng địch, kết thúc chiến tranh.

Câu 151. Trong nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận thì mặt trận chính trị có vị trí như thế nào?

Mặt trận chính trị nhằm cổ vũ tinh thần yêu nước của nhân dân,

quy tụ sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, là cơ sở để tạo ra sức mạnh quân sự.

Câu 152. Tác dụng của mặt trận binh vận trong nghệ thuật kết hợp đấu tranh?

Mặt trận binh vận để vận động làm tan rã hàng ngũ của giặc, góp phần quan trọng để hạn chế thấp nhất tổn thất của nhân dân ta trong chiến tranh.

Câu 153. Những cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo?

- Truyền thống đánh giặc của tổ tiên
- Chủ nghĩa Mác - Lênin về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc
- Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh

Câu 154. Nội dung nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo gồm những bộ phận cơ bản nào?

- Chiến lược quân sự
- Nghệ thuật chiến dịch
- Chiến thuật

Câu 155. Các nội dung chủ yếu của chiến lược quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo?

- Xác định đúng kẻ thù, đúng đối tượng tác chiến
- Đánh giá đúng kẻ thù
- Mở đầu và kết thúc chiến tranh đúng lúc
- Phương châm tiến hành chiến tranh
- Phương thức tiến hành chiến tranh

Câu 156. Trong nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo, bộ phận nào là quan trọng nhất?

Chiến lược quân sự

Câu 157. Sau cách mạng Tháng Tám năm 1945 Đảng ta xác định đối tượng tác chiến của quân và dân ta là ai?

Thực dân Pháp

Câu 158. “Đánh giá đúng kẻ thù” là thực dân Pháp xâm lược, Đảng ta nhận định thế nào?

“Lực lượng của Pháp như mặt trời lúc hoàng hôn, hống hách lắm nhưng đã gần tắt ngấm” còn “lực lượng của ta ngày càng thêm mạnh, như suối mới chảy, như lửa mới nhen, chỉ có tiến...”

Câu 159. “Đánh giá đúng kẻ thù” là đế quốc Mỹ, Đảng ta đưa ra nhận định như thế nào?

Mĩ giàu nhưng không mạnh

Câu 160. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chúng ta mở đầu chiến tranh đều vào những thời điểm nào?

Chúng ta mở đầu chiến tranh đều vào những thời điểm thoả mãn mọi điều kiện của hoàn cảnh lịch sử

Câu 161. Đảng ta chỉ đạo tiến hành chiến tranh với phương châm gì?

Tự lực cánh sinh, đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính

Câu 162. Trong phương thức tiến hành chiến tranh, 3 mũi giáp công gồm những mặt nào?

Quân sự, chính trị, binh vận

Câu 163. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ ta đã sử dụng những loại hình chiến dịch nào?

- Chiến dịch tiến công
- Chiến dịch phản công
- Chiến dịch phòng ngự
- Chiến dịch phòng không
- Chiến dịch tiến công tổng hợp

Câu 164. Phương châm tác chiến trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã thay đổi như thế nào?

Thay đổi phương châm tác chiến từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc"

Câu 165. Quy mô chiến dịch trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp khi lớn nhất là?

5 đại đoàn cùng nhiều lực lượng khác

Câu 166. Quy mô chiến dịch của ta trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp là?

Quy mô chiến dịch của ta còn rất nhỏ bé, lực lượng tham gia từ 1 đến 3 trung đoàn

Câu 167. Quy mô chiến dịch của ta trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ là?

Giai đoạn đầu lực lượng chỉ có từ 1 đến 2 trung đoàn, sau đó phát triển đến sư đoàn

Câu 168. Khái niệm chiến thuật?

Chiến thuật là lí luận và thực tiễn về tổ chức và thực hành trận chiến đấu của phân đội, binh đội, binh đoàn lực lượng vũ trang, bộ phận hợp thành của nghệ thuật quân sự Việt Nam

Câu 169. Trong giai đoạn đầu kháng chiến chống Pháp và chống

Mỹ, ta thường vận dụng hình thức chiến thuật nào?

Tập kích, phục kích, vận động tiến công trong đó, phục kích có lợi hơn tập kích.

Câu 170. Các bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới?

- Quán triệt tư tưởng tích cực tiến công
- Nghệ thuật quân sự toàn dân đánh giặc
- Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp bằng lực, thế, thời và mưu kế
- Quán triệt tư tưởng lấy ít đánh nhiều, biết tập trung ưu thế lực lượng cần thiết để đánh thẳng địch
- Kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc các mục tiêu

Câu 171. Các yếu tố cấu thành quốc gia?

- Có lãnh thổ xác định
- Có dân cư ổn định
- Có chính phủ có chủ quyền
- Có khả năng thiết lập và thực hiện các quan hệ đối ngoại.

Câu 172. Khái niệm lãnh thổ quốc gia?

Là phạm vi không gian được giới hạn bởi biên giới quốc gia, thuộc chủ quyền hoàn toàn và đầy đủ của một quốc gia.

Câu 173. Lãnh thổ quốc gia Việt Nam bao gồm những thành phần nào?

Lãnh thổ quốc gia Việt Nam bao gồm: vùng đất quốc gia, vùng biển quốc gia (nội thủy và lãnh hải), vùng trời quốc gia, ngoài ra còn gồm lãnh thổ quốc gia đặc biệt

Câu 174. Khái niệm vùng đất quốc gia?

Là phần mặt đất và lòng đất của đất liền (lục địa), của đảo, quần đảo thuộc chủ quyền một quốc gia; bộ phận quan trọng nhất cấu thành nên lãnh thổ quốc gia, làm cơ sở để xác định vùng trời quốc gia, nội thủy, lãnh hải.

Câu 175. Khái niệm nội thủy?

Là vùng biển nằm ở phía trong của đường cơ sở để tính chiều rộng lãnh hải

Câu 176. Chế độ pháp lý của vùng biển nội thủy?

Vùng nước thuộc nội thủy có chế độ pháp lý như lãnh thổ trên đất liền

Câu 177. Vùng biển nào của quốc gia ven biển có chủ quyền hoàn

toàn, đầy đủ và tuyệt đối như trên lãnh thổ đất liền?

Vùng nội thủy

Câu 178. Khái niệm lãnh hải?

Là vùng biển có chiều rộng 12 hải lý tính từ đường cơ sở, có chế độ pháp lý như lãnh thổ đất liền

Câu 179. Vùng biển nào của quốc gia ven biển có chủ quyền đầy đủ và toàn vẹn?

Lãnh hải

Câu 180. Lãnh hải của Việt Nam nằm ở những khu vực địa lý nào?

Lãnh hải của Việt Nam bao gồm lãnh hải của đất liền, lãnh hải của đảo, lãnh hải của quần đảo

Câu 181. Khái niệm vùng trời quốc gia?

Là khoảng không gian phía trên lãnh thổ quốc gia; là bộ phận cấu thành lãnh thổ quốc gia và thuộc chủ quyền hoàn toàn của quốc gia đó

Câu 182. Khái niệm chủ quyền quốc gia?

Là quyền làm chủ một cách độc lập, toàn vẹn và đầy đủ về mọi mặt lập pháp, hành pháp và tư pháp của một quốc gia trong phạm vi lãnh thổ của quốc gia đó.

Câu 183. Chủ quyền của quốc gia được thể hiện trên những phương diện nào?

Trên mọi phương diện kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao.

Câu 184. Khái niệm chủ quyền lãnh thổ quốc gia?

Là một bộ phận của chủ quyền quốc gia, khẳng định quyền làm chủ của quốc gia đó trên vùng lãnh thổ của mình.

Câu 185. Các nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia Việt Nam?

- Xây dựng, phát triển mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại và quốc phòng, an ninh của đất nước.
- Xác lập và bảo vệ quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp của Việt Nam trên mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong phạm vi lãnh thổ của mình.
- Bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bao gồm vùng đất, vùng trời, nội thủy, lãnh hải và lãnh thổ đặc biệt của Việt Nam; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại, vi phạm chủ quyền, xâm phạm lãnh thổ của Việt Nam.
- Bảo vệ sự thống nhất lãnh thổ của đất nước, thống nhất về quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp trên phạm vi lãnh thổ

Việt Nam. Đấu tranh làm thất bại mọi hành động chia cắt lãnh thổ Việt Nam; mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch cả bên trong lẫn bên ngoài hòng phá hoại quyền lực tối cao của Việt Nam.

Câu 186. Đặc điểm, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới?

- Quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của quốc gia có nội dung toàn diện phù hợp với luật pháp quốc tế và các hiệp định mà Việt Nam đã ký với các nước có liên quan.
- Quản lý, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền biển, đảo quốc gia của Việt Nam là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, lâu dài

Câu 187. Các nội dung quản lý và bảo vệ chủ quyền biển, đảo?

- Bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia, dân tộc trên biển, đảo
- Bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội và văn hóa trên biển, đảo và vùng ven biển

Câu 188. Các giải pháp quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo?

- Tăng cường tiềm lực quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, tư tưởng - văn hóa, khoa học, giáo dục
- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh trên biển, đảo

Câu 189. 3 công việc trọng tâm của giải pháp tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh trên biển, đảo?

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trên biển, vùng ven biển.
- Xây dựng thể trận kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trên biển
- Xây dựng Quân đội nhân dân đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới.

Câu 190. Khái niệm biên giới quốc gia của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

Là đường và mặt thẳng đứng theo đường đó để xác định giới hạn lãnh thổ đất liền, các đảo, các quần đảo, trong đó có quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, vùng biển, lòng đất, vùng trời của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 191. Biên giới quốc gia Việt Nam trên đất liền được xác định như thế nào?

- Biên giới quốc gia trên đất liền được xác lập dựa vào các yếu tố địa hình (núi, sông, suối, hồ nước, thung lũng,...); thiên văn (theo kinh tuyến, vĩ tuyến); hình học (đường lối liền các điểm quy ước).
- Biên giới quốc gia trên đất liền được xác lập trên cơ sở thỏa thuận giữa các quốc gia có lãnh thổ tiếp giáp với nhau và được thể hiện bằng các điều ước hoạch định biên giới giữa các quốc gia liên quan

Câu 192. Biên giới quốc gia trên biển được xác định thế nào?

Được hoạch định và đánh dấu bằng các tọa độ trên hải đồ là ranh giới phía ngoài lãnh hải của đất liền, lãnh hải của đảo, lãnh hải của quần đảo của Việt Nam, được xác định theo Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và các điều ước quốc tế giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quốc gia hữu quan.

Câu 193. Đường biên giới quốc gia trên biển được xác định thế nào?

Là đường phân định lãnh thổ quốc gia với biển cả. (guess)

Câu 194. Cần ưu tiên đầu tư gì để xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia?

Ưu tiên đầu tư xây dựng khu vực biên giới vững mạnh toàn diện về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; có chính sách ưu tiên tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân khu vực biên giới định cư ổn định, phát triển và sinh sống lâu dài ở khu vực biên giới; điều chỉnh dân cư theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng - an ninh khu vực biên giới

Câu 195. Nội dung cần phối hợp với các nước láng giềng để xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia?

Tăng cường, mở rộng quan hệ đối ngoại các cấp trên khu vực biên giới; phát triển kinh tế đối ngoại, tăng cường hợp tác nhiều mặt nhằm xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định lâu dài với các nước láng giềng.

Câu 196. Các quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia?

- Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là một nội dung quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

- Chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là thiêng liêng, bất khả xâm phạm của dân tộc Việt Nam
- Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định; giải quyết các vấn đề tranh chấp thông qua đàm phán hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích chính đáng của nhau.
- Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là sự nghiệp của toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, lực lượng vũ trang là nòng cốt.

Câu 197. Quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về việc giải quyết các vấn đề tranh chấp lãnh thổ, biên giới?

Đảng và Nhà nước ta luôn nhất quán thực hiện quan điểm giải quyết các tranh chấp bằng thương lượng hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích chính đáng của nhau.

Câu 198. Lực lượng nào là nòng cốt trong nhiệm vụ bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia?

Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng nòng cốt trong nhiệm vụ bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.

Câu 199. Lực lượng nào là nòng cốt, chuyên trách quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia?

Bộ đội Biên phòng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách, phối hợp với lực lượng Công an nhân dân, các ngành hữu quan và chính quyền địa phương trong hoạt động quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới theo quy định của pháp luật

Câu 200. Dân quân tự vệ có vị trí như thế nào trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc?

- Làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương, cơ sở khi có chiến tranh.
- Dân quân tự vệ là thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân

Câu 201. Các nhiệm vụ của dân quân tự vệ?

- Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ địa phương, cơ sở, cơ quan, tổ chức.
- Phối hợp với các đơn vị quân đội nhân dân, công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới

quốc gia, hải đảo, vùng biển, vùng trời Việt Nam; tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, khu vực phòng thủ, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật, hội thi, hội thao, diễn tập.
- Tham gia thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng theo quy định của pháp luật, quyết định của cấp có thẩm quyền.
- Phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường và nhiệm vụ phòng thủ dân sự khác theo quy định của pháp luật.
- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng địa phương, cơ sở vững mạnh toàn diện, thực hiện chính sách xã hội.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Câu 202. Chức năng của Dân quân tự vệ?

Bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng, tài sản của Nhân dân, tài sản của cơ quan, tổ chức ở địa phương, cơ sở

Câu 204. Phương châm xây dựng Dân quân tự vệ?

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo hướng “vững mạnh, rộng khắp, coi trọng chất lượng là chính”.

Câu 205. Trong thời bình, thời gian huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật hằng năm của Dân quân tự vệ được quy định như thế nào?

Dân quân tự vệ năm thứ nhất là 15 ngày, trừ dân quân thường trực; dân quân tự vệ từ năm thứ hai trở đi là 12 ngày đối với dân quân tự vệ cơ động, dân quân tự vệ biển, dân quân tự vệ phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế; 07 ngày đối với dân quân tự vệ tại chỗ; dân quân thường trực là 60 ngày.

Câu 206. Biện pháp xây dựng Dân quân tự vệ xác định phải phát huy điều gì?

Phát huy sức mạnh tổng hợp trên địa bàn địa phương trong xây

dựng lực lượng dân quân tự vệ.

Câu 207. Khái niệm lực lượng dự bị động viên?

Lực lượng dự bị động viên bao gồm quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị được đăng ký, quản lý và sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên để sẵn sàng bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội nhân dân.

Câu 208. Thành phần quân nhân dự bị bao gồm?

Gồm quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật đã xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội

Câu 209. Các quan điểm xây dựng lực lượng dự bị động viên?

- Xây dựng lực lượng dự bị động viên bảo đảm số lượng đủ, chất lượng cao, xây dựng toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm.
- Xây dựng lực lượng dự bị động viên phải phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị
- Xây dựng lực lượng dự bị động viên đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng các cấp ở địa phương, bộ, ngành

Câu 210. Các nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên?

- Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự quản lý tập trung, thống nhất của Chính phủ và sự chỉ huy, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.
- Xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có trình độ chiến đấu cao và được quản lý chặt chẽ.
- Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân.
- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
- Xây dựng, huy động đơn vị dự bị động viên bảo đảm đủ quân số, phương tiện kỹ thuật dự bị; đúng tiêu chuẩn, thời gian; bảo đảm bí mật, an toàn theo quy định của pháp luật và kế hoạch được phê duyệt.
- Ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên (Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019).

Câu 211. Nội dung cần thực hiện để xây dựng lực lượng dự bị động viên gồm?

- Tạo nguồn, đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên
- Tổ chức, biên chế đơn vị dự bị động viên
- Giáo dục chính trị, huấn luyện diễn tập, kiểm tra đơn vị dự bị động viên
- Bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, tài chính cho xây dựng lực lượng dự bị động viên

Câu 212. Các biện pháp xây dựng lực lượng dự bị động viên?

- Thường xuyên giáo dục sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về vị trí, nhiệm vụ, những quan điểm của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng dự bị động viên.
- Thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự và các cơ quan chức năng làm tham mưu và tổ chức thực hiện.
- Thường xuyên củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng cơ quan và đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên.
- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng và nhà nước đối với lực lượng dự bị động viên.

Câu 213. Khái niệm động viên quốc phòng?

Động viên quốc phòng là tổng thể các hoạt động và biện pháp huy động mọi nguồn lực của đất nước hoặc một số địa phương phục vụ cho quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc

Câu 214. Các nguyên tắc động viên công nghiệp quốc phòng?

- Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước và điều hành thống nhất của Thủ tướng Chính phủ; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân tộc.
- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với tăng cường tiềm lực quốc phòng, chủ động tổ chức, chuẩn bị chu đáo, toàn diện từ thời bình. Huy động kịp thời mọi nguồn lực để bảo đảm cho đất nước chuyển từ thời bình sang thời chiến hoặc tình trạng khẩn cấp một cách chủ động, nhanh chóng đồng bộ, hiệu quả.
- Động viên quốc phòng phải đáp ứng nhu cầu bảo đảm cho

nhiệm vụ quốc phòng và phù hợp khả năng của các bộ cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (bộ, ngành), tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, huyện, quận thị xã, thành phố thuộc tỉnh, xã, phường, thị trấn (địa phương) trong từng giai đoạn; thường xuyên điều chỉnh bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình.

- Việc huy động, trưng mua, trưng dụng cơ sở vật chất phương tiện kỹ thuật của cơ quan, tổ chức, cá nhân bảo đảm cho động viên quốc phòng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Câu 215. Các nội dung động viên quốc phòng?

- Động viên mọi nguồn lực của nền kinh tế quốc dân bảo đảm cho quốc phòng;
- Động viên bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh;
- Xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên; xây dựng và mở rộng lực lượng dân quân tự vệ;
- Động viên công nghiệp;
- Chuyển tổ chức, hoạt động của các bộ, ngành trung ương, địa phương từ thời bình sang thời chiến.

Câu 216. Khái niệm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc?

Là một hình thức hoạt động tự giác, có tổ chức của đông đảo nhân dân lao động tham gia phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống các loại tội phạm nhằm bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước và tính mạng, tài sản của nhân dân.

Câu 217. Mục đích của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh - trật tự?

Huy động sức mạnh của nhân dân để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn đấu tranh với các loại tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phục vụ đắc lực việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, gắn với các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước, của các ban, ngành, đoàn thể, và của địa phương...góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Câu 218. Đặc điểm về đối tượng tham gia của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc?

Đối tượng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đa dạng, liên quan đến mọi người, mọi tầng lớp của xã hội

Câu 219. Nêu các phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc?

- Nắm tình hình và xây dựng kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
- Tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh - trật tự
- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng, các ngành, các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội ở địa phương để tổ chức vận động toàn dân bảo vệ an ninh trật tự
- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng, các ngành, các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội ở địa phương để tổ chức vận động toàn dân bảo vệ an ninh trật tự
- Xây dựng điển hình và nhân điển hình tiên tiến làm cơ sở để tổ chức vận động quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc
- Lồng ghép nội dung của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong trào khác của nhà trường và của địa phương.

Câu 220. Lực lượng nòng cốt có chức năng quản lý, điều hành trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn cơ sở?

Ban ANTT và Ban bảo vệ dân phố

Câu 221. Yêu cầu lựa chọn người khi xây dựng các tổ chức quần chúng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự?

- Cần phải lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn có uy tín với quần chúng, được quần chúng tin yêu, có khả năng và điều kiện đảm nhiệm các mặt công tác về an ninh trật tự ở cơ sở.
- Lựa chọn người có khả năng tổ chức, điều hành các hoạt động có liên quan đến an ninh trật tự, bản thân có ý thức tự giác, tự nguyện và trách nhiệm cao trong việc thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành các thủ tục báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định giao nhiệm vụ cho họ.

Câu 222. Phương pháp tiến hành xây dựng các tổ chức quần chúng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự?

- Xác định hình thức tổ chức quần chúng cần xây dựng
- Xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quần chúng được xây dựng
- Đề xuất cấp ủy, chính quyền ra quyết định thành lập tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh trật tự.
- Tuyển chọn những thành viên tham gia tổ chức quần chúng và bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên trong tổ chức quần

chúng.

- Tiến hành giáo dục, bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên nắm vững chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; chế độ chính sách, lễ lối phương pháp hoạt động của tổ chức; phương pháp xử lý các tình huống về an ninh trật tự xảy ra; việc sử dụng các phương tiện cần thiết để bảo vệ an ninh trật tự và các kiến thức cần thiết khác có liên quan đến bảo vệ an ninh trật tự để tổ chức quần chúng triển khai hoạt động tự quản, tự phòng, tự bảo vệ an ninh trật tự có hiệu quả.

Câu 223. Điển hình tiên tiến làm cơ sở để tổ chức vận động quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc là?

Điển hình tiên tiến là những cá nhân, đơn vị, cơ sở đạt được thành tích xuất sắc nổi trội, có đặc thù chung phổ biến giúp các cá nhân, đơn vị khác học tập, noi theo

Câu 224. Để nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cần làm tốt các công việc?

- Lựa chọn điển hình tiên tiến
- Tổ chức rút kinh nghiệm điển hình tiên tiến
- Phổ biến kinh nghiệm điển hình tiên tiến

Câu 225. Những công việc sinh viên có trách nhiệm thực hiện để tham gia xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc?

- Mọi học sinh, sinh viên phải có nhận thức đúng đắn đầy đủ về trách nhiệm công dân đối với công cuộc bảo vệ an ninh - trật tự của Tổ quốc. Đây là một nhiệm vụ quan trọng để giữ gìn cuộc sống bình yên cho nhân dân và làm cơ sở nền tảng cho sự phát triển đất nước.
- Mỗi học sinh, sinh viên tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an ninh trật tự của nhà trường và của địa phương nơi cư trú.
- Tích cực tham gia vào các phong trào bảo vệ an ninh trật tự của địa phương
- Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở địa phương, phát hiện những hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong nhà trường và nơi cư trú kịp thời, cung cấp cho cơ quan công an để có biện pháp ngăn chặn và giải quyết

Câu 226. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thực chất

là hình thức hoạt động như thế nào?

Là một hình thức hoạt động tự giác, có tổ chức

Câu 227. Các loại hình tổ chức quần chúng làm công tác an ninh trật tự hiện nay ở các cơ sở xã, phường là?

- Loại tổ chức quần chúng có chức năng tư vấn
- Loại có chức năng quản lý, điều hành
- Loại có chức năng thực hành

Câu 228. Loại hình tổ chức quần chúng có chức năng thực hành làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở gồm?

- Tổ an ninh nhân dân
- Tổ an ninh công nhân
- Đội dân phòng
- Các Đội thanh niên xung kích an ninh, Đội thiếu niên sao đỏ

Câu 229. Để làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy là tổ chức chuyên môn của quần chúng nào?

Đội dân phòng

Câu 230. Khái niệm an ninh quốc gia?

An ninh quốc gia là sự ổn định, phát triển bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự bất khả xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc

Câu 231. Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia nào ở lĩnh vực nào là trọng yếu hàng đầu, thường xuyên và cấp bách?

Bảo vệ an ninh chính trị nội bộ

Câu 232. Khái niệm bảo vệ an ninh quốc gia?

Là phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn đấu tranh làm thất bại các hoạt động xâm hại an ninh quốc gia.

Câu 233. Nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia có tính chất phòng ngừa được thực hiện như thế nào?

Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại và loại trừ các hoạt động xâm phạm ANQG, nguy cơ đe dọa ANQG

Câu 234. Các nguyên tắc bảo vệ an ninh quốc gia?

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, bảo đảm lợi ích của Nhà nước,

quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng CSVN, sự quản lí thống nhất của Nhà nước ; huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân tộc, lực lượng chuyên trách bảo vệ ANQG làm nòng cốt.
- Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ bảo vệ ANQG với nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - văn hoá, xã hội ; phối hợp có hiệu quả hoạt động an ninh, quốc phòng với hoạt động đối ngoại.
- Chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động xâm phạm ANQG.

Câu 235. Các cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia gồm?

- Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy và các đơn vị an ninh, tình báo, cảnh sát, cảnh vệ CAND.
- Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy và các đơn vị bảo vệ an ninh quân đội, tình báo quân đội nhân dân.
- Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển là cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia ở khu vực biên giới trên đất liền và trên biển.

Câu 236. Các biện pháp bảo vệ an ninh quốc gia?

Vận động quần chúng, pháp luật, ngoại giao, kinh tế, khoa học kĩ thuật, nghiệp vụ, vũ trang

Câu 237. Nội dung bảo vệ an ninh quốc gia tiến hành trên các lĩnh vực nào?

- Bảo vệ an ninh chính trị nội bộ
- Bảo vệ an ninh kinh tế.
- Bảo vệ an ninh văn hoá, tư tưởng
- Bảo vệ an ninh dân tộc
- Bảo vệ an ninh tôn giáo
- Bảo vệ an ninh biên giới
- Bảo vệ an ninh thông tin

Câu 238. "Giữ gìn sự trong sạch, vững mạnh về mọi mặt của tổ chức Đảng, Nhà nước" là một nội dung bảo vệ an ninh chính trị nội bộ?

Đúng

Câu 239. Nội dung bảo vệ an ninh kinh tế?

Đó là bảo vệ sự ổn định, phát triển vững mạnh của nền kinh tế thị

trường nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Chống các biểu hiện chệch hướng và các hoạt động phá hoại cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, phá hoại nền kinh tế, gây ảnh hưởng tác hại đến lợi ích của quốc gia. Bảo vệ đội ngũ cán bộ quản lí kinh tế, các nhà khoa học, các nhà kinh doanh giỏi không để nước ngoài lôi kéo mua chuộc gây tổn thất hoặc làm chuyển hướng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Câu 240. Các nội dung giữ gìn trật tự an toàn xã hội?

- Đấu tranh phòng, chống tội phạm (trừ các tội xâm phạm an ninh quốc gia và các tội phá hoại hoà bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh)
- Giữ gìn trật tự nơi công cộng
- Đảm bảo trật tự, an toàn giao thông
- Phòng ngừa tai nạn lao động, chống thiên tai, phòng ngừa dịch bệnh
- Bài trừ các tệ nạn xã hội
- Bảo vệ môi trường

Câu 241. Nguyên tắc nhận diện đối tác trong đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội?

- Những ai chủ trương tôn trọng độc lập, chủ quyền, thiết lập và mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với Việt Nam đều là đối tác của chúng ta.
- Bất kể thế lực nào có âm mưu và hành động chống phá mục tiêu của nước ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều là đối tượng đấu tranh.
- Mặt khác, trong tình hình diễn biến mau lẹ và phức tạp hiện nay, cần có cách nhìn nhận biện chứng : trong mỗi đối tượng vẫn có thể có mặt cần tranh thủ, hợp tác ; trong một số đối tác, có thể có mặt khác biệt, mâu thuẫn với lợi ích của ta.

Câu 242. Quan điểm của Đảng, Nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xác định phải chú ý kết hợp nội dung gì?

Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

Câu 243. Trong bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội lực lượng nào là nòng cốt?

Công an nhân dân

Câu 244. Trách nhiệm của sinh viên trong công tác bảo vệ an ninh

quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội?

- Mọi học sinh, sinh viên phải có nhận thức đúng đắn đầy đủ về trách nhiệm công dân đối với công cuộc bảo vệ an ninh - trật tự của Tổ quốc. Đây là một nhiệm vụ quan trọng để giữ gìn cuộc sống bình yên cho nhân dân và làm cơ sở nền tảng cho sự phát triển đất nước.
- Mỗi học sinh, sinh viên tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an ninh trật tự của nhà trường và của địa phương nơi cư trú
- Tích cực tham gia vào các phong trào bảo vệ an ninh trật tự của địa phương
- Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở địa phương, phát hiện những hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong nhà trường và nơi cư trú kịp thời, cung cấp cho cơ quan công an để có biện pháp ngăn chặn và giải quyết

Câu 245. Lực lượng nào chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia ở khu vực biên giới trên đất liền và trên biển?

Bộ đội biên phòng

Câu 246. Mục đích bảo vệ an ninh thông tin?

Nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, bọn tội phạm khác nhằm khai thác, sử dụng hệ thống thông tin liên lạc hoặc tiến hành các hoạt động phá huỷ công trình, phương tiện thông tin liên lạc gây thiệt hại cho an ninh quốc gia của nước ta; chống lộ lọt những thông tin bí mật của nhà nước; ngăn chặn các hoạt động khai thác thông tin trái phép, dò tìm mật mã, mật khẩu để đánh cắp thông tin trên mạng...

Câu 247. Các tệ nạn xã hội phổ biến, lây lan nhanh trong xã hội?

Cờ bạc, ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan

- Đại học Ngân Hàng TpHCM, nhập ngũ ngày 5/5/2021, khóa quân sự 5 ngày -

Chúc các bạn ôn thi tốt, không tạch môn <3

